

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**  
Bản án số: 59/2022/HS-ST  
Ngày: 20/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Lệ Thương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Bùi Thị Thu Nhi.

+ Ông Võ Thành Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Phạm Vân Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Triệu Thị Ngân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc H** (Tên gọi khác: ), sinh ngày 01/01/1966 tại Tiền Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Số 93/5A, đường G, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Chỗ ở: Số 50/9, đường G, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị U; Bị cáo chưa có vợ, con;

Nhân thân:

+ Năm 1985, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại Bản án số 63/HSST ngày 25/12/1985. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/1986.

+ Năm 1994, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại Bản án số 40/HSST ngày 04/10/1994. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/1995.

+ Năm 1995, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại Bản án số 101/HSST ngày 16/9/1995. Bị can chấp hành xong bản án ngày 29/4/1996.

+ Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 111/HSST ngày 18/11/2015. Bị can chấp hành xong bản án ngày 14/8/2016.

+ Năm 1987, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định cưỡng bức lao động thời hạn 01 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân” theo Quyết định số 529/QĐ ngày 12/02/1987.

+ Năm 1990, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định cưỡng bức lao động thời hạn 02 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân”.

+ Năm 1997, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “Mua bán các chất ma túy” theo Quyết định số 48/QĐ ngày 08/4/1997.

Tiền án, tiền sự: Không có;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/11/2021; Tạm giam từ ngày 29/11/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Châu Ánh T, sinh năm 1972 (Có mặt).

+ Đinh Văn M, sinh năm 1972 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 50/9, đường G, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/11/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho phối hợp Công an Phường 6, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang Nguyễn Ngọc H, đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng số 01 nhà trọ cho thuê tháng địa chỉ số 50/9, đường G, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đồ vật, tài liệu thu giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/11/2021 gồm:

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín, chứa tinh thể màu trắng. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Châu Ánh T, Đinh Văn M, dấu điểm chỉ trỏ trái, trỏ phải của Nguyễn Ngọc H và dấu tròn đỏ ghi Công an Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 1).

- 12 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Châu Ánh T, Đinh Văn M, dấu điểm chỉ trỏ trái, trỏ phải của Nguyễn Ngọc H và dấu tròn đỏ ghi Công an Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 2).

- 27 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Châu Ánh T, Đinh Văn M, dấu điểm chỉ trỏ trái, trỏ phải của Nguyễn Ngọc H và dấu tròn đỏ ghi Công an Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 3).

- 07 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Châu Ánh T, Đinh Văn M, dấu điểm chỉ trỏ trái, trỏ phải của Nguyễn Ngọc H và dấu tròn đỏ ghi Công an Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 4).

- 06 gói giấy tập, bên trong mỗi gói có 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Tất cả cho vào bì thư màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Châu Ánh T, Đinh Văn M, dấu điểm chỉ trỏ trái, trỏ phải của Nguyễn Ngọc H và dấu tròn đỏ ghi Công an Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (ký hiệu 5).

- 01 chén nhựa màu đỏ đen; 01 chén nhựa màu trắng đỏ.

Tại kết luận giám định số 239/KLGD-PC09 ngày 26/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: - Gói 1 (ký hiệu 1): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 0,3284 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2 (ký hiệu 2): Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5534 gam, loại Heroine.

- Gói 3 (ký hiệu 3): Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,2967 gam, loại Heroine.

- Gói 4 (ký hiệu 4): Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3555 gam, loại Heroine.

- Gói 5 (ký hiệu 5): Các mẫu tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3251 gam (trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M5.1 có khối lượng 0,0678 gam, loại Methamphetamine và mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M5.2 có khối lượng 0,2573 gam, loại Heroine).

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSMT ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó, đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội danh trên. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 05 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 239/1; 239/2; 239/3; 239/4; 239/5 ghi ngày 26/11/2021 có các chữ ký in họ tên: HUỖNH THỊ HIỆU HƯƠNG (Giám định viên), HUỖNH TẤN LIỄU (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: TRẦN PHÚC THỊNH (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chén nhựa màu đỏ đen; 01 chén nhựa màu trắng đỏ.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, về hình phạt và xử lý vật chứng.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy nên mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp để sớm về tích cực lao động lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 24/11/2021, H đi xe khách đến huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh gặp người nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ mua 02 gói ma túy và 40 tép ma túy dạng heroin với giá 1.300.000 đồng rồi đi xe khách về thành phố Mỹ Tho. Sau đó, H đem về cất giữ tại phòng trọ số 01 nhà thuê trọ thàng tại số 50/9, đường G, Phường 6, thành phố Mỹ Tho mục đích để sử dụng dần nên lấy 01 gói cùng với 40 tép ma túy phân ra thành 60 tép. Hải đã sử dụng hết 02 tép và 01 gói; còn lại 58 tép và 01 gói ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 239/KLGD-PC09 ngày 26/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Gói 1 (ký hiệu 1): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 0,3284 gam, loại Methamphetamine; Gói 2 (ký hiệu 2): Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5534 gam, loại Heroine; Gói 3 (ký hiệu 3): Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,2967 gam, loại Heroine; Gói 4 (ký hiệu 4): Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3555 gam, loại Heroine; Gói 5 (ký hiệu 5): Các mẫu tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3251 gam (trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M5.1 có khối lượng 0,0678 gam, loại Methamphetamine và mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M5.2 có khối lượng 0,2573 gam, loại Heroine). Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi bản thân bị cáo sử dụng chất ma túy gây tổn hại về sức khỏe và tinh thần, dẫn đến tình trạng suy nhược cơ thể, bị suy giảm hoặc mất khả năng lao động, dẫn đến nghiện. Từ đó gây tác hại về nhiều mặt đối với xã hội như có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ chất ma túy sử dụng là pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp mặc cho hậu quả xảy ra nhằm thoả mãn cơn nghiện. Khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ do hành vi bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, sống cùng gia đình, làm thuê từ năm 1985 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại Bản án số 63/HSST ngày 25/12/1985; Năm 1994, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại Bản án số 40/HSST ngày 04/10/1994; Năm 1995, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù

giám về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại Bản án số 101/HSST ngày 16/9/1995; Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 111/HSST ngày 18/11/2015; Năm 1987, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định cưỡng bức lao động thời hạn 01 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân” theo Quyết định số 529/QĐ ngày 12/02/1987; Năm 1990, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định cưỡng bức lao động thời hạn 02 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân”; Năm 1997, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “Mua bán các chất ma túy” theo Quyết định số 48/QĐ ngày 08/4/1997; Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành các quyết định cưỡng bức lao động, đưa vào Trường giáo dưỡng trở về địa phương, bị cáo không có ý thức cải tạo tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo cần phải được răn đe và phòng ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy vật cầm tàng trữ, lưu hành, trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 05 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 239/1; 239/2; 239/3; 239/4; 239/5 ghi ngày 26/11/2021 có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Trần Phúc Thịnh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chén nhựa màu đỏ đen; 01 chén nhựa màu trắng đỏ.

[6] Đối với Đối với người bán ma túy cho H, do không xác định được họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, hiện tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm về tội danh, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thấp chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử cần điều chỉnh cho phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H** 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/11/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu ma túy còn lại sau giám định: 05 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 239/1; 239/2; 239/3; 239/4; 239/5 ghi ngày 26/11/2021 có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Trần Phúc Thịnh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chén nhựa màu đỏ đen; 01 chén nhựa màu trắng đỏ.

Theo Quyết định chuyển nhận chứng số 33/QĐ-VKSMT ngày 18/5/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.**

*Nơi nhận:*

- VKSND TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- CQCSĐT Công an TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Đội CSBVHTTP & THAHS CA TP.Mỹ Tho, TG;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Lệ Thương**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**